

Số: 64 /QĐ-UBND

Sóc Trăng, ngày 14 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và bãi bỏ một số quy trình nội bộ áp dụng tại cấp huyện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, tại Tờ trình số 07/TTr-SVHTTDL ngày 03 tháng 01 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 02 quy trình nội bộ giải quyết đối với 04 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 2. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm:

1. Chủ trì phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công triển khai thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này.

2. Trên cơ sở nội dung quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này, chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức thực hiện việc xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đúng theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP, Thông tư số 01/2023/TT-VPCP.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Đồng thời bãi bỏ 02 quy trình nội bộ số 01 và số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 867/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sóc Trăng và bãi bỏ Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Công TTĐT tỉnh (đăng tải);
- Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT.

aut

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Khởi



**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TỈNH SÓC TRĂNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 64 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

Quy trình số 01

Quy trình áp dụng đối với 02 thủ tục hành chính:

1. Thủ tục: Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh

2. Thủ tục: Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra xem xét về thành phần hồ sơ: - Nếu hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ. Thực hiện số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển đến phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ. - Nếu chưa hợp lệ thì yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc từ chối tiếp nhận hồ sơ.	Công chức Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Nhân viên Bưu điện làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công	0,5 ngày làm việc	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ/Phiếu yêu cầu bổ sung và hoàn thiện hồ sơ/Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ.
Bước 2	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ: - Phù hợp thì trình lãnh đạo phòng. - Chưa phù hợp thì dự thảo Công văn trả lời, yêu cầu bổ sung hồ sơ hoặc trả hồ sơ.	Công chức Phòng Quản lý văn hóa và gia đình, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	0,5 ngày làm việc	Dự thảo Tờ trình/ Quyết định/Công văn trả lời/ Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết TTHC (kèm theo hồ sơ TTHC đã được thẩm định).
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt kết quả thẩm định hồ sơ, thành lập Đoàn thẩm định: - Phù hợp thì tiến hành xử lý, trình lãnh đạo Sở. - Chưa phù hợp thì yêu cầu bổ sung hồ sơ hoặc trả hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng Quản lý văn hóa và gia đình, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	0,5 ngày làm việc	Ký tắt Tờ trình/ Quyết định/ Công văn trả lời/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết TTHC (kèm theo hồ sơ TTHC đã được thẩm định).
Bước 4	Ký văn bản đề nghị thành lập Đoàn thẩm định: - Phù hợp thì ký Tờ trình đề nghị thành lập Đoàn thẩm	Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	0,5 ngày làm việc	Ký Tờ trình/ Quyết định/ Công văn trả lời/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết TTHC

	<p>định chuyển đến Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> <p>- Chưa phù hợp thì yêu cầu bổ sung hồ sơ hoặc trả hồ sơ (Chuyển bước 10).</p>			(kèm theo hồ sơ TTHC đã được thẩm định).
Bước 5	Xem xét Quyết định thành lập Đoàn thẩm định.	UBND tỉnh	01 ngày làm việc	Quyết định/Công văn trả lời.
Bước 6	Đoàn thẩm định tổ chức thẩm định thực tế tại địa điểm kinh doanh dịch vụ karaoke.	Đoàn thẩm định	04 ngày làm việc	Biên bản thẩm định (kèm hồ sơ TTHC đã được thẩm định). Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết TTHC.
Bước 7	Ký Tờ trình và chuyển hồ sơ, kết quả thẩm định đến Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm tra, thụ lý, giải quyết.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	0,5 ngày làm việc	Tờ trình/Công văn trả lời/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết TTHC.
Bước 8	Xem xét, ký Quyết định cấp Giấy phép/Văn bản trả lời.	UBND tỉnh	02 ngày làm việc	Quyết định/Công văn trả lời (kèm hồ sơ TTHC đã được giải quyết).
Bước 9	Văn thư chuyển kết quả cho nhân viên Bưu điện làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Văn thư Văn phòng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	0,25 ngày làm việc	Quyết định đã được phê duyệt hoặc Công văn trả lời. Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết TTHC.
Bước 10	<p>- Nhập máy, xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận trả kết quả TTHC.</p> <p>- Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Nhân viên Bưu điện làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức, cá nhân để thông báo cho tổ chức, cá nhân biết, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hẹn ngày trả kết quả được thực hiện không quá một</p>	Công chức Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Nhân viên Bưu điện làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày làm việc	Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh/Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả được trao cho cá nhân, tổ chức. Quyết định hoặc Công văn trả lời được giao cho cá nhân/tổ chức.

	lần); cập nhật hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.			
--	--	--	--	--

Tổng thời gian giải quyết TTHC: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Quy trình áp dụng đối với 02 thủ tục hành chính:

1. Thủ tục: Cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh

2. Thủ tục: Cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra xem xét về thành phần hồ sơ: - Nếu hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ. Thực hiện số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển đến phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ. - Nếu chưa hợp lệ thì yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc từ chối tiếp nhận hồ sơ.	Công chức Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Nhân viên Bưu điện làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công	0,5 ngày làm việc	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ/Phiếu yêu cầu bổ sung và hoàn thiện hồ sơ/Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ.
Bước 2	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ: - Phù hợp thì trình lãnh đạo phòng. - Chưa phù hợp thì dự thảo Công văn trả lời, yêu cầu bổ sung hồ sơ hoặc trả hồ sơ.	Công chức Phòng Quản lý văn hóa và gia đình, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	0,5 ngày làm việc	Dự thảo Tờ trình/ Quyết định/Công văn trả lời/ Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết TTHC (kèm theo hồ sơ TTHC đã được thẩm định).
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt kết quả thẩm định hồ sơ, thành lập Đoàn thẩm định: - Phù hợp thì tiến hành xử lý, trình lãnh đạo Sở. - Chưa phù hợp thì yêu cầu bổ sung hồ sơ hoặc trả hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng Quản lý văn hóa và gia đình, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	0,5 ngày làm việc	Ký tắt Tờ trình/ Quyết định/ Công văn trả lời/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết TTHC (kèm theo hồ sơ TTHC đã được thẩm định).
Bước 4	Ký văn bản đề nghị thành lập Đoàn thẩm định: - Phù hợp thì ký Tờ trình đề nghị thành lập Đoàn thẩm định chuyển đến Ủy ban nhân dân tỉnh.	Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	0,5 ngày làm việc	Ký Tờ trình/ Quyết định/ Công văn trả lời/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết TTHC (kèm theo hồ sơ TTHC đã được thẩm định).

	- Chưa phù hợp thì yêu cầu bổ sung hồ sơ hoặc trả hồ sơ (Chuyên bước 10).			
Bước 5	Xem xét Quyết định thành lập Đoàn thẩm định.	UBND tỉnh	01 ngày làm việc	Quyết định/Công văn trả lời.
Bước 6	Đoàn thẩm định tổ chức thẩm định thực tế tại địa điểm kinh doanh dịch vụ karaoke.	Đoàn thẩm định	1,5 ngày làm việc	Biên bản thẩm định (kèm hồ sơ TTHC đã được thẩm định). Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết TTHC.
Bước 7	Ký Tờ trình và chuyển hồ sơ, kết quả thẩm định đến Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm tra, thụ lý, giải quyết.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	0,5 ngày làm việc	Tờ trình/Công văn trả lời/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết TTHC.
Bước 8	Xem xét, ký Quyết định cấp Giấy phép/Văn bản trả lời.	UBND tỉnh	1,5 ngày làm việc	Quyết định/Công văn trả lời (kèm hồ sơ TTHC đã được giải quyết).
Bước 9	Văn thư chuyển kết quả cho nhân viên Bưu điện làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Văn thư Văn phòng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	0,25 ngày làm việc	Quyết định đã được phê duyệt hoặc Công văn trả lời. Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết TTHC.
Bước 10	- Nhập máy, xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận trả kết quả TTHC. - Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, bộ phận giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Nhân viên Bưu điện làm việc tại Trung tâm và gửi văn bản xin lỗi tổ chức, cá nhân để thông báo cho tổ chức, cá nhân biết, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian gia hạn trả kết quả (việc hện ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần); cập nhật hồ sơ trên Hệ	Công chức Sở Văn hóa, Thể thao và du lịch/Nhân viên Bưu điện làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày làm việc	Kết quả giải quyết TTHC được xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh/Phiếu xin lỗi và hện lại ngày trả kết quả được trao cho cá nhân, tổ chức. Quyết định hoặc Công văn trả lời được giao cho cá nhân/tổ chức.

	thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.			
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.				